

Phần I: Trắc nghiệm (2 điểm)

Đọc phần trích sau và trả lời các câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất:

“Huống gì thành Đại La, kinh đô cũ của Cao Vương: Ở vào nơi trung tâm trời đất; được cái thế rồng cuộn hổ ngồi (1). Đã đứng ngôi nam bắc đông tây; lại tiện hướng nhìn sông dựa núi (2). Địa thế rộng mà bằng; đất đai cao mà thoáng (3). Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi (4). Xem khắp đất Việt ta, chỉ nơi này là thắng địa.”

(SGK Ngữ văn 8, tập II- Trang 49)

Câu 1: Đoạn văn trên được trích trong tác phẩm nào?

- A. Chiêu dời đô
B. Bình Ngô đại cáo
C. Hịch tướng sĩ
D. Bàn luận về phép học

Câu 2: Ai là tác giả của đoạn trích trên?

- A. Trần Quốc Tuấn
B. Lí Công Uẩn
C. Nguyễn Trãi
D. Nguyễn Thiếp

Câu 3: Hoàn cảnh ra đời tác phẩm có đoạn trích trên là:

- A. Năm 1010 khi Lí Thái Tổ rời đô từ Hoa Lư về Thăng Long.
B. Trước cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên lần thứ 2 năm 1285
C. Năm 1428 sau khi quân ta chiến thắng giặc Minh.
D. Năm 1791 khi Nguyễn Thiếp vào Phú Xuân bàn quốc sự với vua Quang Trung.

Câu 4: Tác phẩm chứa đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

- A. Tự sự
B. Biểu cảm
C. Miêu tả
D. Nghị luận

Câu 5: Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng chủ yếu trong đoạn văn trên?

- A. Nhân hóa
B. Liệt kê
C. So sánh
D. Nói quá

Câu 6: Xét về cấu tạo, câu văn sau thuộc kiểu câu gì?

Dân cư khỏi chịu cảnh khốn khổ ngập lụt; muôn vật cũng rất mực phong phú tốt tươi.

- A. Câu đơn
B. Câu đặc biệt
C. Câu ghép
D. Câu rút gọn

Câu 7: Tác dụng của dấu chấm phẩy trong đoạn văn trên:

- A. Đánh dấu ranh giới giữa các vế của câu ghép phức tạp
B. Đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận của phép liệt kê phức tạp
C. Ngăn cách thành phần phụ của câu với chủ ngữ và vị ngữ
D. Ngăn cách giữa các từ ngữ cùng chức vụ ngữ pháp



Câu 8: Nội dung chính của đoạn văn trên:

- A. Nêu lý do đòi đô
- B. Nhấn mạnh việc đòi đô là tất yếu
- C. Bày tỏ ý chí quyết tâm xây dựng đất nước giàu mạnh
- D. Trình bày những thuận lợi để chọn thành Đại La làm kinh đô

II. Tự luận (8 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Trong bài thơ “Ngắm trăng”, Hồ Chí Minh đã viết:

“Nhân hươg song tiền khán minh nguyệt

Nguyệt tòng song khích khán thi gia”

- a. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài “Ngắm trăng”
- b. Chỉ ra biện pháp nghệ thuật trong hai câu thơ trên nêu hiệu quả của việc sử dụng biện pháp đó.
- c. Tình yêu của Bác đối với trăng còn được thấy ở một bài thơ khác đã học. Em hãy ghi lại câu thơ của Bác có hình ảnh trăng và nêu tên bài thơ.

Câu 2 (5 điểm): Chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Hãy nói “không” với tệ nghiện game.

Đề 2: Giới thiệu một danh lam thắng cảnh ở quê hương em

(Ghi chú : Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra.)

LC
ƯỚC
HỌ
ĐC
★